

Số: 15/2020/NQ-HĐND

Phú Thọ, ngày 09 tháng 12 năm 2020

NGHỊ QUYẾT

Quy định hỗ trợ doanh nghiệp sản xuất công nghiệp nhỏ và vừa đầu tư đổi mới, hiện đại hóa công nghệ trong các lĩnh vực ưu tiên phát triển trên địa bàn tỉnh Phú Thọ

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ MƯỜI MỘT**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khoa học và công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật Chuyển giao công nghệ ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ngày 12 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 39/2018/NĐ-CP ngày 11 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa;

Xét Tờ trình số 5031/TTr-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định hỗ trợ doanh nghiệp sản xuất công nghiệp nhỏ và vừa đầu tư đổi mới, hiện đại hóa công nghệ trong các lĩnh vực ưu tiên phát triển trên địa bàn tỉnh Phú Thọ, với những nội dung như sau:

1. Đối tượng áp dụng

a) Các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp nhỏ và vừa trong các lĩnh vực ưu tiên của tỉnh (sau đây gọi tắt là doanh nghiệp nhỏ và vừa), có trụ sở chính, hoạt động sản xuất kinh doanh trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

b) Không áp dụng đối với dự án đổi mới công nghệ của doanh nghiệp khi dự án đó đã được hỗ trợ đề tài, dự án khoa học và công nghệ hoặc các chính sách khác từ nguồn ngân sách nhà nước.

c) Không áp dụng đối với doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài.

2. Lĩnh vực và điều kiện hỗ trợ

Các doanh nghiệp được xét hỗ trợ kinh phí dự án đổi mới công nghệ phải thuộc lĩnh vực và đáp ứng các điều kiện sau đây:

a) Là doanh nghiệp nhỏ và vừa sản xuất công nghiệp trong các lĩnh vực:

- Công nghiệp chế biến nông lâm thủy sản, thực phẩm, đồ uống, gỗ;

- Công nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng không nung, vật liệu mới;

- Công nghiệp cơ khí chế tạo máy, công nghiệp hỗ trợ;
- Công nghiệp hóa dược và công nghệ sinh học;
- Công nghiệp sản xuất nhiên liệu tái tạo;
- Công nghiệp xử lý chất thải, bảo vệ môi trường.

b) Hoạt động đúng ngành nghề đã đăng ký sản xuất kinh doanh và thực hiện chế độ hạch toán, kế toán theo quy định của pháp luật.

c) Doanh nghiệp thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế đối với nhà nước và chính sách đối với người lao động.

d) Chỉ xem xét hỗ trợ các doanh nghiệp thực hiện đầu tư đổi mới công nghệ khi dự án đã triển khai thực hiện, doanh nghiệp lựa chọn công nghệ cao, công nghệ tiên tiến, công nghệ sạch; cấp kinh phí hỗ trợ khi dự án đã được nghiệm thu, vận hành sản xuất tạo ra sản phẩm đạt năng suất, chất lượng, hiệu quả và không gây ô nhiễm môi trường.

3. Nguồn kinh phí và mức hỗ trợ

a) Kinh phí thực hiện hỗ trợ các dự án đổi mới công nghệ được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của tỉnh.

b) Mức hỗ trợ hoạt động đổi mới công nghệ được xét hỗ trợ đến 10% giá trị công nghệ đổi mới và tổng kinh phí hỗ trợ tối đa không quá 500 triệu đồng/01 dự án.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

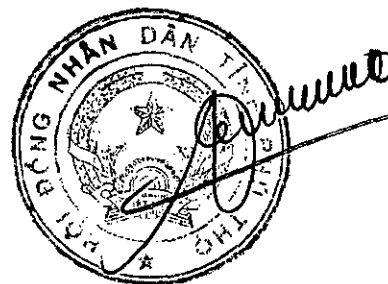
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Phú Thọ Khóa XVIII, Kỳ họp thứ Mười một thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2020, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2021 và thay thế Nghị quyết số 28/2012/NQ-HĐND ngày 17 tháng 12 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh về hỗ trợ các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp nhỏ và vừa đầu tư đổi mới, hiện đại hóa công nghệ trong các lĩnh vực ưu tiên phát triển trên địa bàn tỉnh Phú Thọ./. ✕

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, Chính phủ;
- VPQH, VPCP;
- Bộ KH&CN;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Vụ Pháp chế (Bộ KH&CN);
- Công Thông tin điện tử Chính phủ;
- TTTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TAND, VKSND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- TTHĐND, UBND các HTT;
- CVP, PCVP;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- TT Công báo - Tin học (VPUBND tỉnh);
- Lưu VT, TH (T.ĐD..b).

CHỦ TỊCH



Bùi Minh Châu